

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2026/HS-ST
Ngày 10 tháng 3 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh

Ông Trương Đức Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

-Họ và tên: Giáp Văn H, sinh ngày 02/12/1995; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không.

Nơi đăng ký thường trú: thôn G, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: không; Đảng, chính quyền, đoàn thể: không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Họ và tên cha: Giáp Văn M, sinh năm 1975

Họ và tên mẹ: Dương Thị L, sinh năm 1977

Anh, chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: Chưa.

Tiền án, Tiền sự: không.

Nhân thân:

+Bản án số 36/2014/HSST ngày 23/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Giáp Văn H 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự (đã chấp hành xong tiền phạt bổ sung 4.000.000đ, án phí 200.000đ và tiền khấu trừ thu nhập xong ngày 23/10/2014).

+Bản án số 63/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Giáp Văn H 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (chấp hành xong án phạt tù ngày 02/4/2022 và chấp hành xong án phí 200.000 đồng ngày 23/11/2021).

+Bản án số 28/2022/HSST ngày 10/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt Giáp Văn H 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (chấp hành xong án phí ngày 13/3/2023, chấp hành xong án phạt tù ngày 02/5/2023).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam V, trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh B.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Bị hại:

***Bị hại:** Ông Thân Văn T, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng Trung Q, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

- Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Giáp Văn H, sinh năm 1995, trú tại thôn G, xã T, tỉnh Bắc Ninh là người không có việc làm ổn định nên nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác đem bán lấy tiền chi tiêu. Buổi chiều ngày 22/11/2025, H đi bộ một mình trong phường V, tỉnh Bắc Ninh để tìm ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/11/2025, H đi bộ đến cửa nhà văn hóa tổ dân phố N, phường V, tỉnh Bắc Ninh; phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, màu xanh, biển kiểm soát 98AH-094.92 là tài sản của ông Thân Văn T, sinh năm 1969, ở tổ dân phố N, phường V, tỉnh Bắc Ninh dựng ở sân, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, xung quanh không có người. Do trước đó ông T dựng xe ở sân rồi đi vào bên trong nhà văn hóa ngồi chơi. H lén lút ngồi lên xe mô tô của ông T, dùng tay phải vặn mở chìa khóa điện, đề xe nổ máy, đồng thời lấy mũ bảo

hiếm màu đỏ có chữ Honda của ông T đang để trên xe đội lên đầu rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi khỏi nhà văn hóa. Tiếp đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, màu xanh, biển kiểm soát 98AH-094.92 trộm cắp được đi đến “Trung tâm sửa chữa- bảo dưỡng xe máy Hoàng Quyết motor”, ở tổ dân phố S, phường N, tỉnh Bắc Ninh, do anh Hoàng Trung Q, sinh năm 1984, trú quán cùng địa chỉ nêu trên làm chủ để bán xe. Tại đây, H gặp và trao đổi bán xe mô tô nêu trên cho anh Q và chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1985 là vợ anh Q; khi bán xe H nói dối là tài sản của H. Tin lời H nói là thật, anh Q đã đồng ý mua xe mô tô, rồi bảo H đi xe đến quán sửa xe “Hoàng Quyết bảo dưỡng” của anh Q ở tổ dân phố N, phường V, tỉnh Bắc Ninh để mua bán. H để lại mũ bảo hiểm đã trộm cắp của ông T tại trung tâm bảo dưỡng xe và xin chị A mũ bảo hiểm màu xanh đã cũ để đội lên đầu, đi theo anh Q đến quán sửa xe “Hoàng Quyết bảo dưỡng”. Tại đây, anh Q kiểm tra xe rồi thỏa thuận với H giá mua bán xe mô tô là 6.300.000 đồng. Anh Q trả tiền mặt cho H xong thì H bỏ đi khỏi quán sửa xe và chi tiêu hết số tiền bán xe. Buổi tối cùng ngày, anh Q đã bán lại xe mô tô mua của H cho một người khách không biết họ tên, địa chỉ được số tiền 7.300.000 đồng.

Ngày 26/11/2025, ông T trình báo Công an phường V, tỉnh Bắc Giang về việc bị trộm cắp xe mô tô cùng mũ bảo hiểm nêu trên khi để tại sân nhà văn hóa tổ dân phố N vào ngày 22/11/2025. Cùng ngày 26/11/2025, Công an phường V rà soát, triệu tập H đến trụ sở làm việc, thấy hành vi phạm tội đã bị phát hiện nên H đã đầu thú và giao nộp: 01 chiếc áo nỉ màu đen; 01 chiếc quần vải màu đen; 01 chiếc khẩu trang màu đen; 01 đôi dép màu nâu nhạt là trang phục H đã mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của ông T. Sau đó, Công an phường V đã bàn giao H cùng vật chứng, tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B để xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra cho H chỉ vị trí trộm cắp xe mô tô và bán xe mô tô trộm cắp của ông T; kết quả H đã chỉ đúng vị trí lấy trộm xe tại nhà văn hóa tổ dân phố N và vị trí bán xe tại cửa hàng của anh Q. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại Camera an ninh ở quán sửa xe của anh Q 01 thẻ nhớ lưu giữ toàn bộ video ghi lại hình ảnh H vào quán của anh Q bán xe mô tô trộm cắp của ông T vào ngày 22/11/2025 và 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có chữ Honda trộm cắp của ông T.

Cơ quan điều tra cho bị can H, anh Q, chị A nhận dạng lẫn nhau; kết quả: bị can và anh Q, chị A nhận dạng ra nhau chính là người bán, mua xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, màu xanh, biển kiểm soát 98AH-094.92 vào ngày 22/11/2025.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03 ngày 28/11/2025 và số 08 ngày 26/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Bắc Ninh kết luận tổng trị giá tài sản của ông T bị trộm cắp ngày 22/11/2025 là 15.000.000

đồng, trong đó: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, màu xanh, biển kiểm soát 98AH-094.92, trị giá 15.000.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có chữ Honda trị giá: 0 đồng.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: Cơ quan điều tra đã truy tìm xe mô tô nêu trên của ông T nhưng không thu giữ được; các tài sản, đồ vật thu giữ nêu trên được nhập kho vật chứng để xử lý theo pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra vụ án, bị can đã tác động mẹ đẻ là bà Dương Thị L bồi thường cho ông Thân Văn T số tiền 16.000.000 đồng. Hiện tại, ông T không yêu cầu bị can bồi thường dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 10/02/2026, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Giáp Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:

Bị cáo Giáp Văn H thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 -Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

a)Về trách nhiệm hình sự:

-Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giáp Văn H từ 15 đến 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/11/2025.

b) Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc quần vải màu đen; 01 chiếc áo nỉ màu đen có chữ Dee.Luxyry và 01 đôi dép; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, phía sau có chữ Honda ; 01 chiếc thẻ nhớ và 01 chiếc khẩu trang màu đen.

c) Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí bị cáo Giáp Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi: Lời khai của bị cáo Giáp Văn H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/11/2025, tại sân nhà văn hóa tổ dân phố N, phường V, tỉnh Bắc Ninh; Giáp Văn H đã lén lút trộm cắp được xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, màu xanh, biển kiểm soát 98AH-094.92 trị giá 15.000.000 đồng, cùng 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có chữ Honda không còn giá trị đang để trên xe, đều là tài sản của ông Thân Văn T, sinh năm 1969, ở tổ D phố N, phường V, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, H đã mang xe mô tô trộm cắp bán cho anh Hoàng Trung Q được 6.300.000 đồng; khi bán không nói cho biết là tài sản trộm cắp. Toàn bộ tiền bán xe mô tô trộm cắp, H đã chi tiêu cá nhân hết. Anh Q đã bán lại xe mô tô mua của H cho người không biết họ tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

Bị cáo Giáp Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, còn gây mất trật tự trị an xã hội, làm dao động trong quần chúng nhân dân. Bị cáo trước đó đã bị xét xử về các hành vi trộm cắp, nhưng không lấy đó làm bài học, mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo đã tác động mẹ đẻ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; quá trình điều tra, truy tố bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú; trong quá trình đi bộ đội được Chính

ủy Lữ đoàn 28 tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” và “Danh hiệu thanh niên tiên tiến làm theo lời B, xứng danh bộ đội cụ H1” năm 2020 nên được áp dụng các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, trước đó đã bị xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Đánh bạc*”, nhưng không lấy đó làm bài học, lại tiếp tục phạm tội.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[9] Đối với anh Hoàng Trung Q và chị Nguyễn Thị A, không biết xe mô tô mua của bị cáo Giáp Văn H là tài sản do phạm tội mà có, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà Dương Thị L (mẹ đẻ bị cáo) đã bồi thường cho ông Thân Văn T số tiền 16.000.000 đồng, đến nay ông T không có yêu cầu và đề nghị gì.

[11] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Đối với 01 chiếc quần vải màu đen; 01 chiếc áo nỉ màu đen có chữ Dee.Luxyry; 01 đôi dép và 01 chiếc khẩu trang màu đen là tài sản của bị cáo, nay bị cáo xác định không có giá trị sử dụng. Tại phiên tòa,

bị cáo không xin lại nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, phía sau có chữ Honda là của bị hại anh Thân Văn T, 01 chiếc thẻ nhớ do anh Hoàng Trung Q giao nộp có lưu giữ Video hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã sao lưu đoạn Video lưu trong hồ sơ vụ án, nay anh T và anh Q không đề nghị xin lại chiếc mũ bảo hiểm và chiếc thẻ nhớ, do vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo Giáp Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giáp Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” Thời hạn tù tính từ tạm giữ, tạm giam bị cáo 27/11/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật hình sự: tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: **01 chiếc quần vải màu đen; 01 chiếc áo ni màu đen có chữ Dee.Luxyry và 01 đôi dép màu nâu nhạt; 01 chiếc khẩu trang ;01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, phía sau có chữ Honda và 01 chiếc thẻ nhớ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2026).**

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Giáp Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

7. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- VKSND Khu vực 2 -Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....—

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoàng – Lê Văn Đô

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị SỰ

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

